

Bản án số: 140/2020/HS-ST  
Ngày 21-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Quang Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Hoài Nam

Ông Lê Công Đoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Xuân Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bùi Văn T** - Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại: Thanh Hóa; Nơi cư trú: xã Xu, huyện Th, tỉnh Th; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn T1 và bà: Lê Thị T2; vợ là Bùi Thị H (đã ly hôn), có một con sinh năm 2007; Tiền án - Tiền sự: Theo danh chỉ bản số 237 ngày 13-6-2020 do Công an huyện Gia Lâm lập và Lý lịch bị can thì bị cáo có 01 tiền án:

Bản án số 25/2017/HSST ngày 05-5-2017, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử 07 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản, ngày 28-02-2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10-6-2020 đến 18-6-2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10-6-2020, khi đang ở nhà trọ tại Lạ, quận Ha,

thành phố H, T đi xe bus đến khu vực Tu để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực Tu, T đi vào ngõ nhỏ đến trước một ngôi nhà có cửa sổ đóng kín. T mua 100.000 đồng ma túy qua ô cửa sổ của một người phụ nữ không quen biết một gói giấy bạc màu trắng chứa ma túy heroine. T cầm gói ma túy và cất giấu vào túi phụ phía bên phải quần bò đang mặc. Sau đó, T đi xe bus về đến trước quán nước của chị Đàm Thị T3 tại công khu công nghiệp vừa và nhỏ Ph thuộc xã Ph, Gi, H thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ của Bùi Văn T: 01(một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01(một) chiếc điện thoại Iphone 6 đang sử dụng số sim 0389829010.

Tại bản Kết luận giám định số 4733/KLGD-PC09 ngày 18-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành Phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01(một) gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,103g.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT-VKSGL ngày 8-9-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án tù 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 10-6-2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất bột màu trắng bên trong 01(một) gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,103 gam; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6.

Nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Gia Lâm là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 25 phút ngày 10-6-2020 tại khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị thuộc xã Ph, huyện Gi, thành phố H, bị cáo Bùi Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,103 gam để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án số 25/2017/HSST ngày 05-5-2017, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử 07 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản, ngày 28-02-2018 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền án này của bị cáo đã đương nhiên được xóa theo luật định nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo không bị coi là tái phạm. Và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cùng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Thu giữ của bị cáo chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,103 gam là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[11] Thu giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, bên trong có lắp sim liên lạc, máy cũ đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[12] Đối với người bán ma túy cho bị can Bùi Văn T do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[14] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10-6-2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,083 gam (đã trích mẫu để giám định 0,020 gam);

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone 6, bên trong có lắp sim liên lạc, máy cũ đã qua sử dụng.

*(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10-9-2020).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND t/p Hà Nội;
- UBND xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Quang Dũng**